

Số: 04/TB-CCTHADS

Châu Thành, ngày 19 tháng 11 năm 2021

**THÔNG BÁO**  
**Về việc bán đấu giá tài sản**

Căn cứ Bản án, Quyết định số 03/2016/QĐ- KDTM ngày 15 tháng 02 năm 2016 của TAND thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 525+526/QĐ-CCTHA ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 17/QĐ-CCTHA ngày 21 tháng 03 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

Căn cứ kết quả thẩm định giá theo chứng thư thẩm định giá số 041118+051118/CT-SP ngày 12/11/2018 của Công ty TNHH thẩm định giá và đào tạo Song Pha;

Căn cứ kết quả thẩm định giá theo chứng thư thẩm định giá số 09/2018/CT-BDS-TVAP ngày 18/9/2018 của Cty cổ phần tư vấn đầu tư và thẩm định giá Sao Việt;

Căn cứ Thông báo bán đấu giá số 278/TB-DTN ngày 18/11/2021 của Cty Đấu giá hợp danh Dũng Trung Nam;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tổ chức bán đấu giá tài sản của Công ty Cổ phần Sao Biển.

Địa chỉ: số 02 lô G5, Phạm Hùng, An Hòa, Rạch Giá, Kiên Giang;

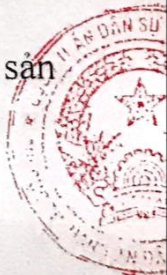
Tài sản bán đấu giá là:

**a. Quyền sử dụng đất:** Diện tích theo kê biên là **6.195,4** m<sup>2</sup> đất SKC + CLN + TSN (trong đó có 2.426 m<sup>2</sup> đất SKC, 2.969,4 m<sup>2</sup> đất CLN và 800 m<sup>2</sup> đất TSN), thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ 03, theo theo GCN QSDĐ số BG 841924 (số vào sổ: CH01302) do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 18/07/2012 cho bà Lý Ánh Nguyệt. Tài sản tọa lạc tại: Ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Giá khởi điểm: **2.677.004.351 VNĐ** (Hai tỷ, sáu trăm bảy mươi bảy triệu không trăm lẻ bốn ngàn ba trăm năm mươi một đồng).

**b. Công trình xây dựng và cây trồng** trên quyền sử dụng đất số BG 841924 (số vào sổ: CH01302), tọa lạc tại: Ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, cụ thể sau:

- Nhà văn phòng làm việc (Công ty cổ phần Sao Biển), gồm 01 trệt + 01 lầu, DTXD 245,721 m<sup>2</sup>, tổng DTSD 501,139 m<sup>2</sup>. Hiện trạng công trình không có giấy phép xây dựng (trong đó, DTXD 147,104 m<sup>2</sup>, DT sàn 300,252 m<sup>2</sup> được xây dựng trên đất



không kê biên thuộc Giấy chứng nhận QSDĐ số BA 486557, số vào sổ: CH00444 do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 17/11/2010), tiếp tục sử dụng theo hiện trạng thực tế, không được thay đổi kết cấu hạ tầng làm ảnh hưởng đến QSDĐ gắn liền.

- Nhà ăn (trệt) DTXD 275.2 m<sup>2</sup>; Nhà ăn (lầu) DTXD 214.8 m<sup>2</sup>; Mái che DTXD 357 m<sup>2</sup>; Mái che (phần xây dựng trên đất cá nhân) DTXD 65.8 m<sup>2</sup>; Sân lấp DT 9.168.3 m<sup>3</sup>; Nhà xưởng 03 + 04 DTXD 2.472,8 m<sup>2</sup>; Nhà xưởng (phần xây dựng trên đất cá nhân) DTXD 64,1 m<sup>2</sup>; Tường rào DTXD 1.098,96 m<sup>2</sup>; Phòng máy DTXD 378 m<sup>2</sup>; Kho vật tư DTXD 200 m<sup>2</sup>; Kho bao bì DTXD 120 m<sup>2</sup>; Nhà bảo vệ DTXD 12 m<sup>2</sup>; Đường đi nội bộ DTXD 1.585,4 m<sup>2</sup>; Nhà nghỉ công nhân DTXD 752,2 m<sup>2</sup>; Khu xử lý nước thải DTXD 200 m<sup>3</sup>/ngày; Nhà để dụng cụ sản xuất DTXD 100 m<sup>2</sup>; Xưởng sản xuất hàng khô DTXD 800 m<sup>2</sup>; Nhà tiếp nhận nguyên liệu DTXD 280 m<sup>2</sup>; Hệ thống xử lý nước sạch dùng để sản xuất DTXD 300 m<sup>3</sup>/ngày.

**\* Lưu ý:**

+ Nhà xưởng có tổng DT 2.536,9 m<sup>2</sup>, trong đó: Diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình là 2.260 m<sup>2</sup>, Diện tích còn lại chưa có giấy phép xây dựng (có 64,1m<sup>2</sup> được xây dựng trên đất cá nhân theo Giấy chứng nhận QSDĐ số BA 486557 do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 17/11/2010 nên Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành chỉ kê biên phần tài sản trên đất, không kê biên quyền sử dụng đất).

+ Mái che có tổng DT 422,8 m<sup>2</sup> (có 65,8m<sup>2</sup> được xây dựng trên đất cá nhân theo Giấy chứng nhận QSDĐ số BA 486557 do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 17/11/2010 nên Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành chỉ kê biên phần tài sản trên đất, không kê biên QSDĐ).

+ Người mua trúng đấu giá chỉ được sử dụng theo hiện trạng thực tế công trình xây dựng trên đất và không được thay đổi kết cấu hạ tầng làm ảnh hưởng đến QSDĐ gắn liền không kê biên.

Giá khởi điểm: **6.339.145.064 VNĐ** (Sáu tỷ, ba trăm ba mươi chín triệu một trăm bốn mươi lăm ngàn không trăm sáu mươi bốn đồng).

- Cây trồng trên đất: Cau kiềng loại A.

Giá khởi điểm: **11.082.486 VNĐ** (Mười một triệu, không trăm tám mươi hai ngàn bốn trăm tám mươi sáu đồng).

**c. Công cụ dụng cụ và máy móc thiết bị thuộc dây chuyền chế biến thủy sản:**

- Công cụ dụng cụ sản xuất chế biến thủy sản, gồm: Khuôn nhôm (KT: 33 x 20 x 7) gồm 1.380 cái, Khuôn nhôm (KT: 22 x 16 x 5) gồm 3.000 cái, Khuôn Inox (KT: 80 x 30 x 9) gồm 300 cái, Khuôn Inox (KT: 50 x 30 x 9) gồm 280 cái, Nắp đáy nhôm (KT: 22 x 16 x 0.5) gồm 1.000 cái, Mân Inox gồm (KT: 78 x 57 x 3.5) gồm 84 cái, 30 cái Thùng cách nhiệt 800L, 05 cái Bồn chứa nguyên liệu 1.000L, Bàn chế biến Inox (KT: 2.5 x 1.2 x 0.8m) gồm 30 cái, 01 Máy hút chân không New Diamond VAC-Taiwan, 04 Máy đóng đai W-110 Jan yin - Taiwan, 01 Máy dò kim loại Anritsu KD9115 Janpan, 01 Máy cưa thủy sản Dino 420 Taiwan, 30 Cái cân điện tử 6kg Super SS-Taiwan, 03 Cái cân điện tử 15kg new super SW - China, 01 Xe nâng 1.5T Toyota-Japan, 01 Bộ kệ thép kho lạnh chịu tải 1.000T.

- Máy móc thiết bị thuộc dây chuyền chế biến thủy sản, gồm: Một (01) Hệ thống lạnh liên hoàn, Một (01) Băng chuyền IQF + tái đông 500K g/h, Bồn (04) Tủ cấp đông tiếp xúc 1.300Kg/m<sup>2</sup>, Hai (02) Tủ đông gió 1.000Kg/h, Một (01) Kho trữ đông 1.000T, Hai (02) Cối đá vảy 15T/24h, Một (01) Hệ thống làm lạnh nước sản xuất, Một

(01) Máy phát điện 500KVA. Một (01) Trạm biến thế và hệ thống đồng bộ. Một (01) Chuyên surimi 50T, Một (01) Kho lạnh trữ nguyên liệu 100T 18-30°C, Một (01) Kho lạnh trữ hàng khô 100T 18-30°C.

\* **Lưu ý:** Tất cả CTXD trên đất, Máy móc thiết bị và Công cụ dụng cụ thuộc dây chuyền chế biến thủy sản của Công ty Cổ phần Sao Biển đã qua sử dụng. Cơ quan thi hành án chỉ bàn giao cho người mua trúng đấu giá theo hiện trạng thực tế của tài sản đấu giá.

**Tổng giá khởi điểm: 16.210.644.549 VND** (Mười sáu tỷ, hai trăm mười triệu sáu trăm bốn mươi bốn ngàn năm trăm bốn mươi chín đồng).

\* **Lưu ý:** Người mua được tài sản đấu giá phải chịu trách nhiệm nộp thuế GTGT trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm thuế GTGT mà tài sản đấu giá thuộc diện phải chịu thuế GTGT theo quy định (theo Điều 5 Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01 tháng 8 năm 2016).

+ **Thời gian, địa điểm xem tài sản:** Từ ngày 19/11/2021 đến ngày 14/12/2021 (giờ hành chính), tại nơi tài sản tọa lạc.

+ **Thời gian, địa điểm bán hồ sơ và nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:** Từ ngày thông báo đến hết ngày 14/12/2021 (giờ hành chính) tại Công ty Đấu giá hợp danh Dững Trung Nam, chi nhánh Kiên Giang.

+ **Tiền đặt trước: 10% giá khởi điểm.**

Tiền đặt trước được nộp vào tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Dững Trung Nam. Từ ngày 14/12/2021 đến ngày 16/12/2021 (giờ hành chính).

+ **Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng/hồ sơ.**

+ **Hình thức đấu giá:** Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá; Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

+ **Thời gian và địa điểm tổ chức đấu giá:** 09 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, tại Công ty Đấu giá hợp danh Dững Trung Nam, chi nhánh Kiên Giang.

\* Mọi chi tiết xin liên hệ: Công ty Đấu giá hợp danh Dững Trung Nam, Chi nhánh Kiên Giang. Địa chỉ: P15 Căn 5 đường 3/2, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. ĐT: 0918.58.48.98.

### **Khoản 5, Điều 101 Luật Thi hành án dân sự quy định:**

*“Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.*

*Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết”.*

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã Bình An;
- Viện KSND Huyện Châu Thành ;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**  
  
**Võ Hoàng Thảo**